

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 99/2017/HSST

Ngày: 07-7-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm.

2. Bà Nguyễn Kim Lý

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2017/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Hồng P, sinh năm: 1985 tại Bến Tre; đăng ký thường trú: Ấp X, xã TLT, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: Ấp AT, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phạm Hồng P và bà Nguyễn Thị S, bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim T và 02 con (sinh năm: 2013 và 2016); tiền án, tiền sự: Không; cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/11/2016 - có mặt.

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1984; đăng ký thường trú: Ấp Y, xã TP, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của anh S:

- Ông Nguyễn Văn O, sinh năm: 1965 (cha ruột anh S) - có đơn xin xét xử vắng mặt;

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1955 (mẹ ruột anh S) - có đơn xin xét xử vắng mặt;

Ông O, bà B đều trú tại: Ấp Y, xã TP, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

2. Anh Cừ Ngọc C, sinh năm: 1990, đăng ký thường trú: Số Z, đường LTT, phường LM, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang - vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1985; trú tại: Ấp AT, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương - có mặt.

2. Bà Huỳnh Thị K, trú tại: Khu phố E, thị trấn ML, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang - vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Hồng P bị Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phạm Hồng P được Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre cấp giấy phép lái xe hạng A1, số 830126002839, ngày 18/12/2015.

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 11/9/2016, Phạm Hồng P điều khiển xe mô tô biển số 61G1-355.97 lưu thông theo hướng từ ngã tư Thùng Thờ đến ngã ba Chú Lường. Khi lưu thông đến đoạn đường ĐH608 thuộc ấp An Thành, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, P điều khiển xe 61G1-355.97 chạy lấn qua bên trái làn đường ngược chiều, va chạm với xe mô tô biển số 67K5-9192 do anh Cừ Ngọc C điều khiển, phía sau chở theo anh Nguyễn Văn S đang dừng xe trên làn đường theo hướng ngược lại. Tai nạn xảy ra làm Nguyễn Văn S bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, đến ngày 20/9/2016 thì tử vong; C và P bị thương, hai xe mô tô hư hỏng.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 11/9/2016, xác định:

- Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất. Chiều rộng mặt đường là 6m chia thành 02 phần đường bằng vạch sơn đứt quãng ở giữa, chiều rộng phần đường bên phải lưu thông từ hướng ngã ba Chú Lường đến ngã tư Thùng Thờ là 2,8m.

- Lấy lề phải hướng lưu thông từ ngã ba Chú Lường đến ngã tư Thùng Thờ làm lề chuẩn.

- Lấy trụ điện không số nằm trong lề chuẩn làm điểm mốc.

- Xe mô tô biển số 61G1-355.97 ngã bên phải, trực trước cách lề chuẩn là 1,7m, cách điểm mốc là 7,9m, trực sau cách lề chuẩn là 2m.

- Xe mô tô biển số 67K5-9192 ngã bên phải, trực trước cách trực trước xe mô tô biển số 61G1-355.97 là 0,7m, cách lề chuẩn là 1,6m, trực sau cách lề chuẩn là 0,5m.

- Nạn nhân để lại vết máu trên mặt đường, cách lề chuẩn là 0,2m, cách trực sau xe mô tô biển số 61G1-355.97 là 1,3m.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, xác định:

- Xe mô tô biển số 67K5-9192 có các dấu vết sau: Bể, bung đèn pha chiếu sáng; bể đồng hồ đo tốc độ; bể mặt nạ phía trước; gãy rời 02 phuộc trước; cong niềng trước về sau; xây xát lóc máy bên trái; cong đầu cần số về sau; cong gác chân trước trái về sau; bể toàn bộ về trước, mũ ốp phuộc trước.

- Xe mô tô biển số 61G1-355.97 có các dấu vết sau: Bể mặt nạ phía trước; bể niềng trước; bể về trước, 02 cánh bửng (trái, phải); bể đèn pha; cong phuộc trước về sau; bể lóc máy bên trái; cong đầu cần số về sau; cong gác chân trước trái, bảo vệ lóc máy về sau.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 2407/GĐPY ngày 23/9/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn S là do chấn thương sọ não, dập não.

Theo Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 11/9/2016 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, xác định Phạm Hồng P trong máu có nồng độ cồn là $49 \text{ mmol/l} \times 4,608 = 225,79 \text{ mg/100ml}$.

Ngày 15/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng số 55 và số 56 trao trả cho: Bà Nguyễn Thị Kim T 01 (một) xe mô tô biển số 61G1-355.97 (do P mượn của bà T làm phương tiện đi lại); Cừ Ngọc C 01 (một) xe mô tô biển số 67K5-9192.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Hồng P đã bồi thường như sau:

- Bồi thường cho cha mẹ của anh S là ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị B số tiền 60.000.000 đồng chi phí mai táng và tổn thất tinh thần, ông O và bà B không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

- Bồi thường cho Cừ Ngọc C một xe mô tô trị giá 4.900.000 đồng và 10.000.000 đồng tiền chữa trị vết thương, ông C không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn từ chối giám định thương tích, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 86/QĐ-KSĐT ngày 31/5/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Hồng P về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo P về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009): Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phạm Hồng P đã khai nhận:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 11/9/2016, P điều khiển xe mô tô biển số 61G1-355.97 lưu thông theo hướng từ ngã tư Thùng Thờ đến ngã ba Chú Lường. Khi đến đoạn đường ĐH608 thuộc ấp An Thành, xã An Tây, P điều khiển xe 61G1-355.97 chạy lần qua bên trái làn đường ngược chiều, va chạm với xe mô tô biển số 67K5-9192 do anh Cừ Ngọc C điều khiển, phía sau chở anh Nguyễn Văn S đang dừng xe trên làn đường theo hướng ngược lại. Tai nạn xảy ra làm Nguyễn Văn S bị thương, đến ngày 20/9/2016 thì tử vong; C và P bị thương, hai xe mô tô hư hỏng. Theo kết luận giám định pháp y, nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn S là do chấn thương sọ não, dập não. Theo kết quả xét nghiệm của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, nồng độ cồn trong máu của P khi gây tai nạn giao thông là $49 \text{ mmol/l} \times 4,608 = 225,79 \text{ mg/100ml}$. Vào thời điểm xảy ra tai nạn, P có giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ.

Xét hiện trường xảy ra tai nạn thì thấy: Vị trí xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất, chiều rộng mặt đường là 6m. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 61G1-355.97 khi đã sử dụng rượu bia, có nồng độ cồn trong máu là 225,79 mg/100ml (vượt quá mức cho phép là 50mg/100ml máu), điều khiển xe lấn qua bên trái làn đường ngược chiều dẫn đến tai nạn giao thông là vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông là xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (>50mg/100ml), gây tai nạn giao thông làm cho người bị hại Nguyễn Văn S tử vong, người bị hại Cừ Ngọc C bị thương tích do bị cáo Phạm Hồng P thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bản Cáo trạng số 86/QĐ-KSĐT ngày 31/5/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện sự xem thường pháp luật, không những gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông mà còn xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác và ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Trong tình hình giao thông có nhiều diễn biến phức tạp, cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung, nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông. Vì vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên được áp dụng điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo là dân quân tự vệ, có đóng góp cho xã hội, người bị hại C và người đại diện hợp pháp của người bị hại S xin bãi nại, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 và có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có con nhỏ, là lao động chính trong gia đình. Do đó, nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo, quyết định cho bị cáo mức hình phạt dưới khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự; thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo cơ hội sớm hòa nhập cộng đồng, làm lại cuộc đời.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Hồng P mức án 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Xét thấy đề nghị này là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng nên có cơ sở chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Văn S đã chết, không có vợ con. Người đại diện theo pháp luật của anh S là ông Nguyễn Văn O (cha ruột) và bà Trần

Thị B (mẹ ruột). Trong quá trình điều tra, ông O, bà B và bị cáo P đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại và đã giao nhận tiền bồi thường. Người bị hại Cừ Ngọc C và bị cáo P đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại và đã giao nhận tiền bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn S và người bị hại Cừ Ngọc C không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Về vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 61G1-355.97: Qua điều tra xác định người đứng tên đăng ký sở hữu là bà Nguyễn Thị Kim T (vợ bị cáo P). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả xe 61G1-355.97 cho bà T là phù hợp.

- Đối với xe mô tô biển số 67K5-9192: Qua điều tra xác định người đứng tên đăng ký sở hữu là bà Huỳnh Thị K. Bà K đã bán xe nhưng chưa sang tên trên giấy đăng ký. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả xe 67K5-9192 cho người bị hại C là phù hợp.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng P phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt Phạm Hồng P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; khoản 1 Điều 6, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Phạm Hồng P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Kim T có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại Cừ Ngọc C và người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị K vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Đội CSTHAHS-HTTP CA thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

Phạm Thị Xuân